

Yên Bái, ngày 11 tháng 10 năm 2018

Số: 01/2018/QĐST- KDTM

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự - kinh doanh thương mại thụ lý số 13/2018/KDTM ngày 12 tháng 9 năm 2018

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Khắc T.

Địa chỉ: Tổ 23, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hương G.

Địa chỉ: Tổ 35, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị Hương G có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Khắc T số tiền 71.000.000đồng (*Bảy mươi một triệu đồng*), (Theo giấy biên nhận tiền đặt cọc ngày 13/12/2017 và giấy biên nhận tiền đặt cọc ngày 13/3/2018).

Kể từ ngày anh Nguyễn Khắc T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng chị G còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Khắc T phải chịu 1.775.000 đồng (*Một triệu, bảy trăm, bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm kinh doanh thương mại. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 3.550.000.000 đồng (*Ba triệu, năm trăm, năm mươi nghìn đồng*), anh T đã nộp theo biên lai thu số: AA/2017/0000741 ngày 12 tháng 9 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Anh T được trả lại 1.775.000 đồng (*Một triệu, bảy trăm, bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái;
- Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái;
- Các đương sự;
- Lưu : HS; TA.

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Tuyền